

Số: ~~2473~~/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày ~~27~~ tháng 10 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành**

Dự án:

**10 PHÒNG HỌC TRƯỜNG THPT THANH HOÀ**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 56/2008/QĐ-BTC ngày 17/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn NSNN;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1350/STC-ĐT ngày 13/10/2010,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ HOÀN THÀNH**

- Công trình: 10 PHÒNG HỌC TRƯỜNG THPT THANH HOÀ
- Chủ đầu tư: Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Bình Phước
- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp
- Thời gian khởi công: 26/11/2007 - Thời gian hoàn thành: 20/10/2009

**Điều 2. KẾT QUẢ ĐẦU TƯ**

**1. Nguồn vốn đầu tư:**

*ĐVT: đồng*

| Nguồn            | Được duyệt           | Thực hiện            |
|------------------|----------------------|----------------------|
| 1                | 2                    | 3                    |
| <b>Tổng số:</b>  | <b>3.039.962.244</b> | <b>2.513.745.000</b> |
| - Vốn ngân sách: | 3.039.962.244        | 2.513.745.000        |

**2. Chi phí đầu tư:**

*ĐVT: đồng*

| Nội dung            | Tổng dự toán được duyệt | Chi phí đầu tư sau khi được quyết toán |
|---------------------|-------------------------|----------------------------------------|
| 1                   | 2                       | 3                                      |
| <b>Tổng số:</b>     | <b>2.682.923.314</b>    | <b>2.513.745.000</b>                   |
| - Xây dựng:         | 2.329.940.953           | 2.187.532.000                          |
| - Thiết bị:         | 235.200.000             | 217.755.000                            |
| - Chi phí khác:     | 117.782.361             | 108.458.000                            |
| - Chi phí dự phòng: | 0                       | 0                                      |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*ĐVT: đồng*

| Nội dung            | Công trình (HMCT) thuộc Chủ đầu tư quản lý |          | Công trình (HMCT) giao đơn vị khác quản lý |                      |
|---------------------|--------------------------------------------|----------|--------------------------------------------|----------------------|
|                     | Thực tế                                    | quy đổi  | Thực tế                                    | quy đổi              |
| 1                   | 2                                          | 3        | 4                                          | 5                    |
| <b>Tổng số</b>      | <b>0</b>                                   | <b>0</b> | <b>2.513.745.000</b>                       | <b>2.513.745.000</b> |
| 1. Tài sản cố định  |                                            |          | 2.513.745.000                              | 2.513.745.000        |
| 2. Tài sản lưu động | 0                                          | 0        | 0                                          | 0                    |

### Điều 3. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VÀ CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

| Nguồn vốn        | Số tiền (đồng)       | Ghi chú |
|------------------|----------------------|---------|
| 1                | 2                    | 3       |
| <b>Tổng số</b>   | <b>2.513.745.000</b> |         |
| - Vốn ngân sách: | 2.513.745.000        |         |
| - Vốn khác       | 0                    |         |

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 01 tháng 7 năm 2008:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng

+ Tổng nợ phải trả: 491.412.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản cố định (đồng) | Tài sản lưu động (đồng) | Chi tiết theo nguồn vốn |
|------------------------------|------------------------|-------------------------|-------------------------|
| 1                            | 2                      | 3                       | 4                       |
| Trường PTDTNT huyện Bù Đăng  | 2.513.745.000          | 0                       | Vốn CTMT                |

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác:

### Điều 4. THỰC HIỆN

Các ông/bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước Bình Phước, Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- CT, PCT;

- Như Điều 4;

- LĐVP, phòng KT;

- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Lợi